

TOA NANOSHIELD BÓNG MỜ/ BÓNG

Sơn nước ngoại thất cao cấp

MÔ TẢ SẢN PHẨM

TOA NANOSHIELD bóng mờ / bóng - Sơn nước ngoại thất cao cấp được chế tạo từ nhựa Acrylic nguyên chất với công nghệ tiên tiến **Hybrid Nano** và **Graphene** – giúp khả năng chống thấm nước vượt trội, chống bám bụi, độ kháng mài mòn và độ bền thời tiết rất cao, ngay cả trong điều kiện khắc nghiệt nhất.

+ **Graphene** – công nghệ với cấu trúc hạt nguyên tử cacbon liên kết chặt chẽ tạo thành một cấu trúc phẳng Graphene làm tăng độ cứng và độ bền của màng sơn.

+ **Hybrid Nano** - Công nghệ hạt nano từ Đức với kích thước 1 phần tỷ mét (nanomet) làm tăng khả năng chống bám bẩn và chống thấm hoàn hảo, bảo vệ ngôi nhà khỏi những tác động của nước mưa, ẩm ướt... giúp ngôi nhà luôn mới.

+ **TOA NANOSHIELD bóng mờ / bóng** được chứng nhận là sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường. Không sử dụng chì và thủy ngân trong công thức sản xuất.

+ Ngoài ra, **TOA NANOSHIELD bóng mờ / bóng** còn có những tính năng đặc biệt khác như: màng sơn không phồng rộp, bong tróc, chống rêu mốc, độ phủ cao, độ che lấp tốt, màu sắc bền lâu và bền trong mọi thời tiết khắc nghiệt.

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

TOA NANOSHIELD bóng mờ / bóng thích hợp cho việc trang trí ngoại thất trên các bề mặt mới và cũ như tường xi măng, bê tông, thạch cao, gạch, ngói, tấm xi măng nhẹ, v.v...; đặc biệt dùng cho những nơi cần được bảo vệ khỏi thời tiết khắc nghiệt và môi trường bụi bẩn.

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

- **Thành phần cấu tạo:** Chất tạo màng, bột khoáng, phụ gia & nước
- **Màu sắc:** Theo bảng màu và quạt màu TCW
- **Bề mặt hoàn thiện:** Bóng mờ / Bóng
- **Thể tích chất rắn:** 42 ± 2 (% theo thể tích)
- **Độ phủ lý thuyết:** 12.0 – 14.0 m²/lít/lớp
Độ phủ thực tế sẽ phụ thuộc vào khả năng dàn trải của màng sơn, độ dày màng sơn khô, bề mặt thi công, tay nghề thợ sơn và lượng sơn hao hụt thực tế khi thi công.
- **Hàm lượng chất hữu cơ bay hơi (VOCs):** ≤ 50 g/L bề mặt bóng mờ và ≤ 65 g/L bề mặt bóng
- **Thời gian khô, độ ẩm tương đối (RH) 50%**

○ Nhiệt độ bề mặt	20°C	30°C	35°C
○ Khô bề mặt	1h	0.5h	0.3h
○ Khô cứng	6h	4h	3h
○ Thời gian sơn lớp kế tiếp, tối thiểu	4h	2h	1.5h

Thời gian khô và thời gian sơn lớp kế tiếp tại thời điểm thi công thực tế, có thể dài hơn hoặc ngắn hơn, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, chiều dày màng sơn, thông gió, độ ẩm không khí, số lớp sơn, v.v...

Bảng thông số kỹ thuật

HỆ THỐNG SƠN ĐỀ NGHỊ

HỆ THỐNG SƠN	SẢN PHẨM	MÔ TẢ SẢN PHẨM	SỐ LỚP
Bột trét	TOA WALL MASTIC EXTERIOR	Bột trét TOA cao cấp ngoại thất	2
Sơn lót	TOA NANOSHIELD SEALER	Sơn lót chống kiềm ngoại thất cao cấp	1
Sơn phủ	TOA NANOSHIELD Bóng mờ / Bóng	Sơn nước ngoại thất cao cấp	2

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

▪ CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt mới

Bê tông, vữa xây tô phải được khô cứng hoàn toàn sau 28 ngày trong điều kiện bình thường (nhiệt độ trung bình khoảng 25°C-30°C, độ ẩm tương đối <75%). Độ ẩm bề mặt phải <16% (kiểm tra bằng thiết bị chuyên dụng). Nồng độ pH bề mặt phải nằm trong khoảng 6-9.

Loại bỏ hết bụi bẩn, dầu mỡ, nhựa xi măng, bề mặt bị phẩn hóa và các tạp chất khác, bằng các thiết bị chuyên dụng như: máy mài, máy chà nhám, máy hút bụi, máy rửa nước sạch áp lực cao và được vệ sinh sạch sẽ.

Để có bề mặt nhẵn mịn, sử dụng 2 lớp bột trét TOA WALL MASTIC EXTERIOR - bột trét TOA cao cấp ngoại thất.

Bề mặt cũ

Làm sạch bề mặt, loại bỏ bụi bẩn, rong rêu, nấm mốc, lớp sơn cũ bằng các thiết bị chuyên dụng như: máy mài, máy chà nhám, máy hút bụi, máy rửa nước sạch áp lực cao. Sau đó, xử lý lại các khu vực bị rong rêu, nấm mốc bằng hóa chất thích hợp.

Rửa sạch bề mặt bằng nước sạch và để khô ráo hoàn toàn. Độ ẩm bề mặt phải <16% (kiểm tra bằng thiết bị chuyên dụng).

Sửa chữa lại những khu vực bị hư hỏng. Nếu có vết nứt, cần được sửa chữa lại và làm phẳng bằng bột trét TOA WALL MASTIC EXTERIOR - bột trét TOA cao cấp ngoại thất.

Sử dụng 1 lớp Sơn lót đa năng cao cấp - TOA HYDRO QUICK PRIMER đối với bề mặt bị phẩn hóa hay có độ bám dính kém.

▪ THI CÔNG SƠN

Dụng cụ:

Cọ, ru-lô/con lăn, súng phun sơn thông thường

Máy phun sơn áp lực:

- **Cỡ béc** : 0.021 – 0.027"
- **Góc phun** : 65 – 80°
- **Áp lực tại đầu súng phun:** 140 – 190 Kg/cm² (2.000-2.600 Psi)

Chiều dày màng sơn:

	Min	Tiêu chuẩn	Max
- Chiều dày màng sơn khô:	30µm	35µm	40µm
- Chiều dày màng sơn ướt:	72µm	84µm	96µm

Chiều dày màng sơn có thể thay đổi ở từng vị trí và được tính theo giá trị trung bình.

Tỷ lệ pha loãng:

Sơn sẵn sàng sử dụng sau khi được khuấy trộn đồng nhất.

Nếu có nhu cầu pha loãng, chỉ nên pha tối đa 5% với nước ngọt sạch.

Bảng thông số kỹ thuật

CHỨNG NHẬN

Chứng nhận xanh – Green Label No. 032-246-3482, 032-246-3484 Singapore Environment Council

Chứng nhận hợp qui: QCVN 16:2019/BXD - Phương thức 5/ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa và vật liệu xây dựng

Chứng nhận hợp chuẩn: TCVN 8652:2020 – Phương thức 5/ Tiêu chuẩn quốc gia về sơn tường dạng nhũ tương

Chứng nhận hợp qui: QCVN 08:2020/BCT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn hàm lượng chì trong sơn

Báo cáo thử nghiệm Solar Reflectance Index (SRI) theo phương pháp thử: ASTM E903-12 – ASTM C1371-15 - ASTM E1980-11/ STATS ASIA PACIFIC PTE LTD.



BẢO QUẢN & SỬ DỤNG

Vận chuyển cẩn thận. Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, có mái che, ở xa tầm tay của trẻ em. Nhiệt độ bảo quản từ 25°C đến 35°C.

Bảo đảm dùng đúng sơn lót như chỉ dẫn. Nên trét bột trét và để bột trét khô hoàn toàn trước khi sơn.

Khuấy kỹ trước khi sử dụng, nên dùng hết sau khi mở nắp thùng.

Thi công trong khoảng nhiệt độ từ 10°C đến 35°C và độ ẩm tương đối <75%. Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn 3°C so với điểm sương của không khí.

THÔNG TIN AN TOÀN - SỨC KHỎE

Vui lòng đọc và hiểu rõ các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng.

Tránh xa nguồn nhiệt, tia lửa điện, ngọn lửa trần, bề mặt nóng. Không hút thuốc khi sử dụng sơn.

Mang găng tay, khẩu trang, kính bảo hộ, đồ bảo hộ.

Tránh để sơn tiếp xúc với da, sơn văng vào mắt, nuốt phải sơn. Đến ngay trung tâm y tế gần nhất để được trợ giúp nếu nuốt phải sơn, sơn văng vào mắt, ...

Không xả thải ra môi trường. Xử lý sơn thải theo đúng quy định về luật môi trường.

Xem thêm hướng dẫn trong bảng Thông Tin An Toàn Sản Phẩm.

HẠN SỬ DỤNG

60 tháng kể từ ngày sản xuất

QUY CÁCH BAO BÌ

15 lít; 5 lít; 1lít

18 lít (riêng dự án)

GHI CHÚ

Những thông tin được đưa ra bên trên dựa trên những hiểu biết mới nhất của TOA tại phòng nghiên cứu phát triển, kiểm nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của TOA. Nên TOA chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm.

Bảng thông số kỹ thuật

TOA có quyền thay đổi những thông tin đưa ra trên đây mà không cần thông báo trước.

CÔNG TY TNHH SƠN TOA VIỆT NAM

Nhà máy: Lô 2.3 đường số 2, KCN Tân Đông Hiệp A,
Phường Tân Đông Hiệp, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: 0274 3775678 – 3775004 Fax: 0274 3775005
Website : www.toagroup.com.vn

Văn Phòng Chính

Tòa nhà E-Town 3, Tầng 8, phòng 8.5, 364 Cộng Hòa
phường Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT: 028 38131999 Fax: 028 38131113